

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH HƯNG  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST

Ngày: 31-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Phạm Thị The

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Linh Phụng

Ông Nguyễn Huỳnh Hải

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Thái Hưng - Công chức Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Mạnh C**; Sinh năm 1975 tại T, Bến Tre; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: Số 113/2 ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre; Nơi ở hiện nay: Số 113/2 ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Cha: Bùi Văn B; Mẹ: Nguyễn Thị T; Vợ: Huỳnh Thị X; Có 02 người con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Không có vấn đề gì cần ghi nhận; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/12/2021 đến ngày 01/4/2022. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Ngô Thanh S**; Sinh năm 1960 tại V, Long An; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: Ấp T, xã Th, huyện V, tỉnh Long An; Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã Th, huyện V, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Ngô Đ (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị D (đã chết); Vợ: Thái Thị H; Có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Không có vấn đề gì cần ghi nhận; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/3/2022 đến ngày 01/4/2022. (Có mặt)

3. Họ và tên: **Văn Ngọc A**; Sinh năm 1979 tại Đ, Bình Thuận; Tên gọi khác: C; Giới tính: Nam; HKTT: Ấp Q, xã Tr, huyện V, tỉnh Long An; Nơi ở hiện nay: Ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha: Văn Ngọc C; Mẹ: Trần Thị Đ (đã chết); Vợ: Trần Thị N; Có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Không có vấn đề gì cần ghi nhận; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/3/2022 đến ngày 01/4/2022. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn M, sinh năm 1976. Địa chỉ: 119/AT2, ấp T, xã A, huyện Tr, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

2. Ông Phạm Qui P, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp T, xã Tr, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

3. Ông Huỳnh Trọng H (T), sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp T, xã Tr, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/11/2021 Bùi Mạnh C có liên lạc với Q (quốc tịch Campuchia) chưa rõ lai lịch thông qua ứng dụng Messenger để đặt mua 07 con ngựa bên Campuchia mục đích mang về phục vụ trong khu du lịch T ở Thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Hai bên thỏa thuận mua bán 07 con ngựa giá 214.000.000 đồng, C chuyển khoản trước 100.000.000 đồng, còn lại 114.000.000 đồng khi nào giao xong ngựa sẽ thanh toán đủ. Sau đó C điện thoại cho Ngô Thanh S để thuê S chỉ đường và tìm người dẫn ngựa từ khu vực đường tuần tra biên giới tiếp giáp với Campuchia về Việt Nam đưa lên xe tải cho C. S giới thiệu Văn Ngọc A lãnh dẫn ngựa cho C, thỏa thuận giá dẫn đưa ngựa lên xe là 600.000đ/con, trong đó S hưởng 200.000đ/con, A là 400.000đ/con. Văn Ngọc A thuê Phạm Quy P và Huỳnh Trọng H (T) tham gia dẫn ngựa với giá tiền 300.000đ/người (mỗi người 02 con). Chiều thuê xe tải loại 2,5 tấn biển kiểm soát 71C-049.32 do ông Lê Văn M làm tài xế chạy từ B đến xã T, huyện V để chở ngựa theo yêu cầu của C.

Khoảng 01 giờ ngày 14/11/2021 S, A, P và H có mặt tại đường tuần tra biên giới thuộc ấp T xã Tr. Lê Văn M lái xe tải chở C đến nơi. Lúc này, 07 con ngựa đã được người của Q cột sẵn ở bãi cỏ cạnh đường tuần tra biên giới. Phạm Quy P và Huỳnh Trọng H ra gỡ dây và mỗi người dẫn 02 con ngựa, Văn Ngọc A dẫn 03 con ngựa đưa lên xe tải. Sau đó Ngô Thanh S điều khiển xe mô tô chạy trước để chỉ đường, Lê Văn M lái xe tải chạy sau. Đến 03 giờ 10 phút cùng ngày, khi xe chở ngựa chạy đến Km 1+20 đường tỉnh 831C thuộc ấp 1, xã B, huyện V thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Vĩnh Hưng phát hiện và lập biên bản, tạm giữ toàn bộ tang vật để xem xét xử lý.

Tại biên bản xác định trọng lượng hàng hóa là 07 con ngựa còn sống bị tạm giữ có tổng trọng lượng là 1.590kg.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1232/KL-HĐĐG ngày 26/11/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Hưng kết luận: 07 con ngựa còn sống có tổng trọng lượng 1.590kg tại thời điểm ngày 14/11/2021 có giá trị 214.650.000 đồng.

Bùi Mạnh C không đồng ý với kết luận định giá tài sản và làm đơn yêu cầu định giá lại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1112/KL-HĐĐG ngày 16/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Long An kết luận: 07 con ngựa còn sống có tổng trọng lượng 1.590kg tại thời điểm ngày 14/11/2021 có giá trị là 246.450.000 đồng.

Ngày 01/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Bùi Mạnh C, Ngô Thanh S, Văn Ngọc A về tội “Buôn lậu” theo khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSVH ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng truy tố Bùi Mạnh C, Ngô Thanh S, Văn Ngọc A về tội “Buôn lậu” theo khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Bùi Mạnh C, Văn Ngọc A, Ngô Thanh S phạm tội “Buôn lậu”.

Áp dụng khoản 1 Điều 188; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Mạnh C từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 188; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Văn Ngọc A từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 188; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Ngô Thanh S 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung ngân sách 78.480.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 (2018) có gắn sim số 0918227057, 0389981600; 01 điện thoại di động Nokia 105 có gắn sim số 0915741444, 0978876131; 01 điện thoại di động Masstel có gắn sim số 0369245288 và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen có gắn sim số 0376959477.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng và xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của các bị cáo

[2.1] Hội đồng xét xử xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc được lập vào lúc 03 giờ 20 phút ngày 14/11/2021, biên bản xác định trọng lượng được lập vào lúc 15 giờ ngày 15/11/2021, Bản kết luận định giá tài sản số 1112/KL-HĐĐG ngày 16/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Long An, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/11/2021, Bùi Mạnh C liên lạc với người đàn ông không rõ lai lịch tên Q quốc tịch Campuchia để mua 07 con ngựa bên Campuchia mục đích mang về Việt Nam phục vụ hoạt động du lịch. Chiều thuê Ngô Thanh S tìm người dẫn ngựa, canh đường để xe chở ngựa di chuyển được thuận lợi với giá 200.000đ/con, thuê Văn Ngọc A dẫn 07 con ngựa từ đường tuần tra biên giới đưa lên xe tải với giá 400.000đ/con. Khoảng 01 giờ ngày 14/11/2021 C nhận ngựa đưa lên xe tải. Khi xe chở ngựa của C chạy đến ấp 1, xã B, huyện V thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Vĩnh Hưng phát hiện bắt giữ lúc 03 giờ 10 phút cùng ngày.

[2.2] Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi buôn bán ngựa qua biên giới không tuân thủ các thủ tục theo luật định là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, số lượng ngựa là 07 con có giá trị 246.450.000 đồng nên hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Buôn lậu” theo quy định tại khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Buôn lậu” quy định tại khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, làm xáo trộn và gây nguy hại đến nền kinh tế trong nước, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường và ổn định kinh tế quốc gia, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, cần phải tuyên cho các bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, trong vụ án có 3 bị cáo nhưng không phải là trường hợp phạm tội có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn nên cần phân tích làm rõ vai trò của từng bị cáo và xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng cho từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

[2.3] Đối với bị cáo Bùi Mạnh C: Bị cáo là người chủ động liên lạc, thỏa thuận mua bán ngựa với người bên Campuchia, thuê Ngô Thanh S chỉ đường và tìm người dẫn ngựa từ Campuchia về Việt Nam nên trong vụ án này bị cáo thực

hiện hành vi phạm tội là người thực hành với vai trò chính. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Xét, tính chất ít nghiêm trọng của vụ án, bị cáo mua ngựa nhằm mục đích phục vụ du lịch nên cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt và có tính chất phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4] Đối với bị cáo Ngô Thanh S: Bị cáo là người được bị cáo Bùi Mạnh C thuê chỉ đường và tìm người dẫn ngựa từ Campuchia về Việt Nam, bị cáo thuê Văn Ngọc A dẫn ngựa từ Campuchia về Việt Nam, trong vụ án này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là người thực hành. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo được tặng huân chương chiến công hạng Ba nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt và có tính chất phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.5] Đối với bị cáo Văn Ngọc A: Bị cáo là người được bị cáo Bùi Mạnh C thuê dẫn ngựa và bị cáo thuê Phạm Qui P và Huỳnh Trọng H cùng dẫn ngựa trong vụ án này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là người thực hành. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền 4.200.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc dẫn ngựa thuê nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt và có tính chất phòng ngừa chung cho xã hội.

### [3] Về vật chứng vụ án:

[3.1] Các bị cáo thực hiện hành vi buôn lậu hàng hóa là 07 con ngựa, tại biên bản xác định trọng lượng hàng hóa 07 con ngựa còn sống bị tạm giữ có tổng trọng lượng 1.590kg. Trong quá trình bảo quản vật chứng thì có 02 con đã chết vào các ngày 04/5/2022, ngày 09/5/2022 và đã bị tiêu hủy theo quy định. Ngày 16/5/2022 Chi cục Thi hành án dân sự Vĩnh Hưng có Công văn số 142/CCTHADS đề nghị Tòa án sớm xem xét, kịp thời có Quyết định xử lý vật chứng đối với 05 con ngựa còn lại do trên địa bàn huyện không có cơ sở chăn nuôi chuyên trách, không có cơ sở nào đủ điều kiện đảm bảo việc giữ giữ. Ngày 17/5/2022 Tòa án đã ra quyết định bán vật chứng. Ngày 23/5/2022 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng đã thành lập hội đồng định giá, bán tài sản là 05 con ngựa với tổng số tiền 74.280.000 đồng. Nên số tiền 74.280.000 đồng bị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[3.2] Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 (2018) có gắn sim số 0918227057, 0389981600; 01 điện thoại di động Nokia 105 có gắn sim số 0915741444, 0978876131; 01 điện thoại di động Masstel có gắn sim số 0369245288 và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen có gắn sim số 0376959477 là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi buôn lậu nên bị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[3.3] Đối với số tiền 4.200.000 đồng do bị cáo Văn Ngọc A giao nộp là tiền thu lợi bất chính từ việc dẫn ngựa thuê nên bị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[4] Đối với người đàn ông tên Q bán 07 con ngựa cho bị cáo C là người Campuchia chưa xác định được rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không có cơ sở xem xét nên Tòa án không đề cập.

[5] Đối với Phạm Quy P và Huỳnh Trọng H được Văn Ngọc A thuê mỗi người dẫn 02 con ngựa từ khu vực đường tuần tra biên giới lên xe tải nhưng P và H không hùn hạp, cũng không biết ngựa của ai, mua bán thế nào mà chỉ dẫn thuê đơn lẻ cho bị cáo A. Hơn nữa 02 con ngựa cũng không đủ định lượng để xem xét trách nhiệm hình sự đối với P và H, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không xem xét xử lý hành vi của P và H nên Tòa án không đề cập.

[6] Đối với ông Lê Văn M là người chở thuê 07 con ngựa cho bị cáo C nhưng địa điểm nhận và vận chuyển hàng hóa trong nội địa, hơn nữa M không biết số ngựa này do C nhập lậu bên Campuchia về Việt Nam, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với M nên Tòa án không đề cập.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Mạnh C, Ngô Thanh S, Văn Ngọc A phạm tội “Buôn lậu”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 188; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh C số tiền 70.000.000 đồng.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 188; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Thanh S số tiền 50.000.000 đồng.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 188; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Văn Ngọc A số tiền 50.000.000 đồng.

5. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 78.480.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 (2018) có gắn sim số 0918227057, 0389981600; 01 điện thoại di động Nokia 105 có gắn sim số 0915741444, 0978876131; 01 điện thoại di động Masstel có gắn sim số 0369245288 và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen có gắn sim số 0376959477.

Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Bùi Mạnh C, Văn Ngọc A, Ngô Thanh S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Báo cho các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Công an huyện Vĩnh Hưng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị The**